**Bài 10: Luyện tập (T1)**

**I. Yêu cầu cần đạt**:

- Ôn tập bảng cộng (qua 10 )

- Thực hiện được các bài toán với hình khối lập phương.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. Đồ dùng dạy học**:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài học, các dụng cụ trò chơi phù hợp với lớp mình.

- HS: SGK, các hình khối đã chuẩn bị.

**III. Các hoạt động dạy học**:

**1. Khởi động:** - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Ai nhanh, ai đúng”.*

- HS nêu một phép tính cộng (qua 10) trong phạm vi 20. Đố bạn nêu được các phép tính khác từ phép tính đó. Ví dụ: Bạn A nêu 8 + 4 = 12, mời bạn B. Bạn B nêu: 4 + 8 = 12; 12 – 8= 4; 12 – 4 = 8.

- GV NX, tuyên dương.

**2.Khám phá:** 2.1. Luyện tập:*Bài 1:* - HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?- Hướng dẫn HS trả lời a,b:

a. Yêu cầu HS tính nhẩm để hoàn thiện bảng cộng qua 10.

b. HS tính kết quả của phép tính trong trường hợp có 2 dấu phép tính

+ Muốn tính tổng các số ta làm thế nào?

+ Muốn tính phép tính có hai dấu ta làm thế nào?  - Nhận xét, tuyên dương HS.

*Bài 2:*-  HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?-  HS nối phép tính ở quạt với kết quả ở ổ điện.

- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

+ Quạt nào cắm vào ổ nào?  + Quạt nào ghi phép tính có kết quả lớn nhất?

+ Quạt nào ghi phép tính có kết quả bé nhất?- Nhận xét, tuyên dương.

*Bài 3:*-  HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì? -  HS thực hành cá nhân rồi báo cáo kết quả.

Câu a: Tính phép tính ở mỗi toa rồi tìm ra toa có kết quả lớn nhất.

Câu b: Tính kết quả ở mỗi toa tàu rồi tìm ra những toa có kết quả bé hơn 15.

- Quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

+ Trong đoàn tàu B, toa nào ghi phép tính có kết quả bé nhất? Toa tàu nào ghi kết quả lớn nhất?

+ Trong cả hai đoàn tàu, những toa tàu nào có kết quả phép tính bằng nhau?

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 4:-  HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?-  HS thực hiện yêu cầu a,b theo nhóm 4.

Câu a: Đếm số hình lập phương nhỏ ở mỗi hình rồi tìm ra hình có số lập phương nhỏ nhất.

Câu b: Tính tổng các khối hình lập phương nhỏ ở hình A,B.

- Quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.

**2.2. Trò chơi Chuyền hoa:**

-  HS làm quản trò: nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.

- Luật chơi: Có một bông hoa sẽ truyền qua các bạn nhạc dừng ở bạn nào bạn đó phải trả lời 1 phép tính trên màn hình.

- Mời quản trò lên tiến hành trò chơi.- Nhận xét, khen ngợi HS.

**3. Vận dụng:**- Nhận xét giờ học.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………….................

**Bài 10: Luyện tập chung (T2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Ôn tập bảng cộng (qua 10)

- Thực hiện được các bài toán về thêm, bớt một số đơn vị.

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động**

- GV tổ chức cho HS **c**hơi trò chơi "Truyền bóng”. HS nêu một phép cộng trong phạm vi 20 đố bạn thực hiện.

- HS thực hiện cùng các bạn trong nhóm

- GV dẫn dắt vào bài mới

**2. Luyện tập**

*Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì? - GV hướng dẫn HS làm bài.

- GV nêu: Muốn tính tổng các số ta làm thế nào?

- HS đọc nối tiếp các kết quả.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

*Bài 2:* - Gọi HS đọc YC bài.

- GV hỏi: + Bài toán cho biết điều gì?  Bài yêu cầu làm gì?

- GV mời một HS lên tóm tắt bài toán.

- GV hỏi: Bài toán này làm phép tính nào?

- GV yêu cầu HS trình bày vào vở ô li. HS khác lên bảng trình bày.

**Bài giải:**

Số bạn chơi bóng rổ có tất cả là:

6 + 3 = 9 ( bạn )

Đáp số: 9 bạn.

- Nhận xét, tuyên dương.

*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.

- GV hỏi: + Bài toán cho biết điều gì?

+ Bài yêu cầu làm gì?

- GV mời một HS lên tóm tắt bài toán.

- GV hỏi: Bài toán này làm phép tính nào?

- GV yêu cầu HS trình bày vào vở ô li. HS khác lên bảng trình bày. HS kiểm tra chéo vở cho nhau.

**Bài giải:**

Số cá sấu còn lại dưới hồ nước là:

15 – 3  = 12 ( con )

Đáp số: 12 con cá sấu.

- Nhận xét, tuyên dương.

**Vận dụng: Trò chơi “Bắt vịt”:**

- GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.

- GV thao tác mẫu.

- GV ghép đôi HS.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

**\*Củng cố dặn dò:** - Bài học ngày hôm nay, em biết thêm được điều gì?

- Để làm tốt các bài tập, em nhắn bạn điều gì?

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………….................